

**Câu hỏi phỏng vấn PGS.TS Hà Quang Thụy đăng trong kỷ yếu 10 năm  
Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN**

*Ngày 16/10/2009 tới đây, Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN sẽ tổ chức Lễ kỷ niệm 10 năm ngày truyền thống, 5 năm ngày thành lập và đón nhận phần thưởng cao quý do Đảng và Nhà nước phong tặng đó là Huân chương Lao động hạng Ba. Đây chính là cơ hội để các thế hệ nhà quản lý, nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, sinh viên nhà trường gặp gỡ, tri ân với những gì đã trải qua đồng thời tạo điểm tựa để xây dựng và phát triển trường trở thành cơ sở đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học chất lượng cao, trình độ cao, đóng góp nhiều hơn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhân sự kiện này, chúng tôi đã có cuộc gặp và trò chuyện với PGS.TS Hà Quang Thụy – Phó hiệu trưởng Trường ĐH Công nghệ về những dấu ấn đáng nhớ trong suốt quá trình ra đời, phát triển và tạo dựng thương hiệu của Nhà trường...*

1/ Thưa PGS.TS Hà Quang Thụy, là một trong những người đã gắn bó với Trường ĐH Công nghệ nhiều năm, thầy có thể kể lại đôi nét cơ bản về hoàn cảnh cũng như mục tiêu của lãnh đạo ĐHQGHN trong giai đoạn thành lập các khoa tiền thân của Trường ĐH Công nghệ (là Khoa Công nghệ Thông tin và Khoa Công nghệ Điện tử - Viễn thông) rồi sau này là Khoa Công nghệ thuộc ĐHQGHN và năm 2004 là Trường ĐH Công nghệ thành viên của ĐHQGHN?

Việc thành lập các đơn vị tiền thân của Trường Đại học Công nghệ (ĐHCN) thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) là Khoa Công nghệ Thông tin (CNTT) thuộc Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (ĐHTHHN) vào tháng 02/1995, Khoa Công nghệ Điện tử - Viễn thông (CNĐTVT) thuộc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐHKHTN) vào tháng 01/1996 và Khoa Công nghệ trực thuộc ĐHQGHN vào tháng 10/1999 nằm trong một lộ trình nhất quán thành lập một trường đại học thành viên của ĐHQGHN về lĩnh vực công nghệ.

Vào khoảng các năm 1992-1993, do tôi là một người chịu khó nên được anh Nguyễn Hữu Xý, Phó Hiệu trưởng và anh Phạm Trọng Quát, Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ của Trường ĐHTHHN huy động tham gia biên tập các phiên bản cuối của Đề án thành lập ĐHQGHN. Ở các phiên bản cuối của Đề án có hai nội dung mà tôi còn nhớ tới ngày nay là (1) Trên cơ sở phát triển ĐHQGHN, thành lập dần các trường đại học thành viên mới để thực hiện cơ cấu “đa lĩnh vực”; (2) Khu vực chính của ĐHQGHN có mặt bằng khoảng 32 ha dọc hai bên đường Cầu Giấy bao gồm mặt bằng của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 1, Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ, Công ty vận tải ô tô

hành khách số 3... và đối diện qua đường Cầu Giấy. ĐHQGHN đã thành công trong quá trình hiện thực hóa nội dung thứ nhất với việc thành lập các trường đại học thành viên mới là Trường ĐHCN vào năm 2004, Trường Đại học Kinh tế (ĐHKHT) vào năm 2007 và Trường Đại học Khoa học Giáo dục (ĐHKHGD) vào năm 2009. Nội dung thứ hai trên đây đã không trở thành hiện thực do nhiều nguyên nhân, mà theo tôi có một nguyên nhân từ nhận định rằng ĐHQGHN cần có một không gian rộng lớn tương xứng với vị thế cao và nhận định này được cụ thể hóa bằng Dự án xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc.

Việc thành lập khoa CNTT và khoa CNĐTVT đã được chuẩn bị rất chu đáo. Về cán bộ, hai khoa tập hợp được hầu hết các nhà khoa học từ các đơn vị đã được quan tâm tăng cường cán bộ. Khoa CNTT tập hợp cán bộ từ Viện Tin học – Điện tử, Bộ môn Tin học và một số đơn vị khác; Khoa CNĐTVT tập hợp cán bộ từ Bộ môn Vô tuyến, Bộ môn Điện tử Hạt nhân, Viện Tin học – Điện tử và một số đơn vị khác. Viện Tin học – Điện tử (Khoa CNTT sau này) là đơn vị chủ chốt trong công tác huấn luyện đội tuyển quốc gia đi thi Olympic Tin học quốc tế, và theo ý kiến cá nhân, tôi cho rằng đây có thể coi như một yếu tố góp phần hình thành nên cụm “*bồi dưỡng nhân tài*” trong quyết định của Thủ tướng Chính phủ thành lập Trường ĐHCN. Trong các năm 1990-1995, Trường ĐHTHHN đã thực hiện chương trình đào tạo Tin học – Điện tử với định hướng hình thành một chương trình đào tạo cho phép tích hợp được thế mạnh về khoa học cơ bản vào nội dung đào tạo liên ngành Tin học – Điện tử. Các chương trình đào tạo của các khoa CNTT, CNĐTVT luôn nhất quán với chủ trương phát triển công nghệ trên nền khoa học cơ bản mạnh của ĐHQGHN. Nền tảng khoa học cơ bản đã là nét đặc trưng của các lĩnh vực công nghệ trọng điểm tại ĐHQGHN và hoàn toàn phù hợp với xu thế tích hợp nhanh các kết quả nghiên cứu khoa học cơ bản vào các lĩnh vực công nghệ cao trên thế giới hiện nay.

Tới năm 1999, hai khóa sinh viên CNTT (K38+K39, K40) và một khóa sinh viên CNĐTVT (K40) đã tốt nghiệp, ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể về tầm vóc của Khoa CNTT và Khoa CNĐTVT. Hai khoa đã có vị thế trong hệ thống các khoa của Trường ĐHKHTN, đã xác lập được các tiền đề thành lập một đơn vị trực thuộc ĐHQGHN về lĩnh vực công nghệ. Quan điểm nhất quán của chúng tôi về truyền thống của Nhà trường là “*Trường ĐHCN có truyền thống từ Trường ĐHTHHN và Khoa Công nghệ, có truyền thống và quan hệ mật thiết với Trường ĐHKHTN*”. Quan điểm này có tính tự nhiên từ lịch sử phát triển, song quan trọng hơn là nó nhấn mạnh về sự ủng hộ to lớn, vô tư vì sự nghiệp chung của Trường ĐHKHTN trong quá trình hình thành,

phát triển Khoa Công nghệ (CN) và Trường ĐHCN. Tôi đánh giá cao quyết định của Trường ĐHKHTN sẵn sàng tạo cơ hội cho hai khoa CNTT và CNĐTVT đang hấp dẫn xã hội lên trực thuộc ĐHQGHN trong hoàn cảnh đào tạo lĩnh vực khoa học cơ bản đang gặp rất nhiều khó khăn.

Một thuận lợi lớn trong lộ trình xây dựng các tiền đề cơ bản để hình thành trường đại học công nghệ thành viên tại ĐHQGHN là việc GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu nhận lời mời của Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQGHN làm Chủ nhiệm Khoa Công nghệ ĐHQGHN. Các ý tưởng sáng tạo và giải pháp đột phá do GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu đề xuất đã tích hợp hữu cơ với nội lực của hai khoa CNTT và CNĐTVT, trở thành động lực xây dựng và phát triển Khoa Công nghệ trực thuộc ĐHQGHN. Dưới sự lãnh đạo của GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu cùng Đảng ủy và Ban Chủ nhiệm Khoa, Khoa CN đã hoàn thành xuất sắc sứ mạng lịch sử của mình vào ngày ngày 25 tháng 5 năm 2004, ngày thành lập Trường ĐHCN. Tháng 9 năm 2008, Đảng ủy Trường ĐHCN quyết định ngày thành lập Khoa CN (ngày 18 tháng 10 năm 1999) là ngày truyền thống của Trường ĐHCN.

2/ Mặc dù “tuổi đời còn rất trẻ” nhưng Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN thời gian qua đã đạt được những thành tựu rất lớn, có tiếng vang và dần dần khẳng định thương hiệu của mình, vậy từ góc độ là Phó hiệu trưởng Nhà trường, thầy có thể cho biết: Những yếu tố nào đã làm nên những thành công đó? Điều gì khiến thầy hài lòng nhất và còn có trở ngại gì với Trường ĐH Công nghệ không?

Cám ơn Phóng viên đã đánh giá cao công sức của tập thể cán bộ, sinh viên Trường ĐHCN. Trường ĐHCN quá non trẻ, hình thành trong một giai đoạn có nhiều thuận lợi song không ít khó khăn, cho nên tôi nhận định rằng Trường ĐHCN mới đang dần khẳng định được vị thế của mình trong hệ thống giáo dục Việt Nam, là một địa chỉ tìm kiếm hợp tác của một số trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới. Như cách nói của GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu thì Trường ĐHCN đang tiến nhanh hơn lộ trình mà thầy hình dung khi bàn giao nhiệm vụ Hiệu trưởng cho GS. Nguyễn Hữu Đức. Chữ “đang” trong hai câu viết trên vừa mô tả một hiện thực song cũng mang nghĩa về quyết tâm không ngừng của Trường ĐHCN trong lộ hình hiện thực hóa mô hình một trường đại học nghiên cứu tiên tiến ở Việt Nam.

Tôi xin nêu ra ba yếu tố tạo nên một số thành công bước đầu của Trường ĐHCN.

Thứ nhất, thành quả và truyền thống của Trường ĐHTHHN là yếu tố nền tảng con người cho sự phát triển. Đội ngũ cán bộ khoa học và quản lý chủ

chốt xây dựng các đơn vị tiền thân, trong những năm đầu tiên phát triển Trường ĐHCN là thành quả phát triển con người của Trường ĐHTHHN. Nhiều cán bộ trẻ, có trình độ cao tại Trường ĐHCN hiện nay đã trưởng thành từ các học sinh, sinh viên của Trường ĐHTHHN. Đặc trưng "bồi dưỡng nhân tài" có điểm xuất phát từ các khối phổ thông chuyên, điển hình là Khối phổ thông chuyên Toán - Tin của Trường ĐHTHHN (nay thuộc Trường ĐHKHTN). Bản sắc truyền thống của Trường ĐHTHHN với tư duy hình thức có logic chặt chẽ và sự linh hoạt trong hành động đang chuyển hóa để kết hợp hữu cơ với quy trình hành động công nghệ cao là sắc thái về con người của Trường ĐHCN hiện nay.

Yếu tố thứ hai tạo nên thành công của Trường ĐHCN là việc GS.VS. Nguyễn Văn Hiệu, Hiệu trưởng sáng lập Trường ĐHCN, đã dẫn dắt một tập thể năng động, sáng tạo thực thi các giải pháp đột phá nhằm hiện thực hóa các ý tưởng chiến lược mà GS. tâm huyết về việc xây dựng một trường đại học công nghệ tiên tiến của Việt Nam. Trong phiên họp Đảng ủy ĐHQGHN, chúng tôi cũng khẳng định quyết tâm của tập thể cán bộ, sinh viên Trường ĐHCN về việc cùng với GS. Nguyễn Văn Hiệu phấn đấu thực hiện mục tiêu biến vị thế cao của GS. thành vị thế cao của Trường ĐHCN. Trường ĐHCN đã hoàn thành bước đầu mục tiêu nói trên. Tôi mong muốn đến một lúc nào đó khi nói đến GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu là nói đến Trường ĐHCN và khi nói đến Trường ĐHCN là nói đến GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu.

Đề xuất và thực thi các giải pháp sáng tạo và đột phá là một yếu tố có dấu ấn trong quá trình hình thành và phát triển Trường ĐHCN. Hoàn cảnh của một trường đại học non trẻ cùng phát triển với một số trường đại học cùng lĩnh vực có bề dày đã khẳng định vị thế to lớn trong xã hội, trong bối cảnh hội nhập quốc tế theo các tiêu chí của nền kinh tế tri thức, việc đề xuất và thực thi các giải pháp mang tính sống còn đối với mục tiêu hiện thực hóa trường đại học nghiên cứu tiên tiến. Chiến lược tăng cường đội ngũ cán bộ khoa học, cụ thể hóa các tiêu chí chuẩn hóa quốc tế đánh giá sinh viên và hoạt động khoa học - công nghệ mang dấu ấn của các giải pháp sáng tạo và đột phá. Tính logic và thực tiễn cao là đảm bảo sự thành công của các giải pháp sáng tạo và đột phá trong thực hiện.

Điều tôi hài lòng nhất và cũng là điều trăn trở với Trường ĐHCN chính là về yếu tố sáng tạo và đột phá của Nhà trường. Thành công của Nhà trường trong giai đoạn vừa qua có dấu ấn của các giải pháp sáng tạo và đột phá với tính logic và thực tiễn cao. Trường ĐHCN (cũng như nước Việt Nam chúng ta) có xuất phát điểm còn thấp kém, vận động trong hoàn cảnh hội nhập

quốc tế với nhiều biến động, chỉ có thể phát triển tăng tốc được nếu đề xuất và thi hành được các giải pháp sáng tạo và đột phá phù hợp với trình độ trong từng giai đoạn của Nhà trường. Thực tiễn Việt Nam cho thấy xuất hiện hiện tượng áp dụng một cách máy móc các mô hình được coi là tiên tiến trong nước, thậm chí các mô hình tại một số trường đại học tiên tiến trên thế giới cho nên đã dẫn tới tình trạng trì trệ mà trì trệ có nghĩa là tự diệt vong. Trường ĐHCN chúng ta quyết tâm luôn tìm thêm được thể mạnh độc đáo từ những yếu tố sẵn có của Nhà trường, lấy chúng làm nền tảng kết hợp với tinh hoa thế giới để phát triển thành các yếu tố độc đáo mang bản sắc riêng của Trường ĐHCN mới.

3/ Có nhiều người nói rằng Trường ĐH Công nghệ được thành lập đã tạo nên một bước tiến mới trong mô hình hợp tác chiến lược giữa trường đại học và viện nghiên cứu? Thầy đánh giá thế nào về điều này?

Trong quá trình chỉ đạo xây dựng Trường Đại học Công nghệ (ĐHCN), GS. VS. Đào Trọng Thi - nguyên Giám đốc ĐHQGHN- đã nhấn mạnh các góc độ mà Trường ĐHCN có đặc thù liên kết mạnh với các viện nghiên cứu. Thứ nhất, *mục tiêu xây dựng một trường đại học công nghệ có nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu các ngành công nghệ cao, trọng điểm trên nền tảng khoa học cơ bản mạnh của ĐHQGHN* đã đặt ra nhu cầu tất yếu là phải *liên kết ở trình độ cao* với các viện chuyên ngành thuộc Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Thứ hai, GS. Nguyễn Văn Hiệu - Hiệu trưởng đầu tiên của Nhà trường, nhà khoa học tâm huyết với mô hình liên kết này, có uy tín rất lớn đối với các viện chuyên ngành thuộc Viện Khoa học & Công nghệ Việt Nam - là *nhân tố quyết định đảm bảo hiện thực hóa mối hợp tác, liên kết* ngay từ thời điểm Trường ĐHCN được thành lập.

Thực tiễn triển khai hợp tác giữa Trường ĐHCN với các Viện đang ngày càng phát triển chứng tỏ tính đúng đắn của chủ trương "*bảo đảm kết hợp giữa viện nghiên cứu và trường đại học, gắn nghiên cứu - triển khai với sản xuất - kinh doanh*"<sup>1</sup> tại Nghị quyết TW2 khóa VIII. Tính đúng đắn và tính thực tiễn của chủ trương nói trên được thể hiện bằng quyết tâm và hành động của lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo các Viện đối tác cùng tập thể cán bộ đã đồng tâm, hiệp lực triển khai mô hình liên kết vì sự nghiệp của mỗi bên và vì sự nghiệp chung. Mô hình hợp tác trường – viện đã có một số bước tiến mới.

---

1

[http://www.cpv.org.vn/tiengviet/tulieuvankien/vankiendang/details.asp?topic=191&subtopic=9&leader\\_topic=551&id=BT2110848577](http://www.cpv.org.vn/tiengviet/tulieuvankien/vankiendang/details.asp?topic=191&subtopic=9&leader_topic=551&id=BT2110848577)

Bước tiến thứ nhất là về nhận thức, trong đó mỗi đơn vị và mỗi thành viên đã tìm thấy yếu tố phát triển của đơn vị mình, của cá nhân mình trong hoạt động triển hợp tác trường – viện. Đây là yếu tố nền tảng của tinh thần đồng tâm, hiệp lực triển khai mô hình.

Bước tiến thứ hai là về cơ chế hợp tác mà GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu đã khai phá và tổ chức thi hành các giải pháp đột phá. Chúng ta đã bước đầu tìm được sự phân công hợp lý đối với mỗi đối tác trong hoạt động đào tạo và khoa học – công nghệ, theo đó phát huy điểm mạnh sẵn có của từng đơn vị, giảm thiểu sự đầu tư trùng lặp. Mô hình khoa phối thuộc của Viện, Phòng Thí nghiệm thuộc Viện là phối thuộc của Trường mà tương ứng là các bộ môn thuộc khoa. Chính sách giảng viên kiêm nhiệm được hưởng lương từ Trường ĐHCN là một nội dung cụ thể hóa cơ chế hợp tác.

Tôi nhận thức rằng liên kết hợp tác trường- viện mà Trường ĐHCN và các Viện nghiên cứu đang triển khai là mang tính tất yếu trong quá trình hiện thực hóa một trường đại học nghiên cứu tiên tiến ở Việt Nam. Trong hoàn cảnh trình độ nền kinh tế tri thức ở Việt Nam còn quá thấp thì rất nhiều khó khăn sẽ gặp phải khi duy trì và phát triển mô hình hợp tác này. Vì mục tiêu sứ mạng của mình, chúng ta cần có bản lĩnh để vượt qua các khó khăn đã, đang và sẽ gặp phải để mô hình đó tiệm cận từng bước tới trình độ các mô hình tương ứng tại các nước tiên tiến.

4/ Tháng 9 năm nay, tròn 10 năm ngày Khoa Công nghệ thuộc ĐHQGHN được thành lập và tròn 5 năm Khoa phát triển thành trường, với tư cách là một thành viên trong Ban Giám hiệu, là người tham gia đóng góp vào sự lớn mạnh của Nhà trường, thầy có đánh giá như thế nào về những thành tựu cũng như vị thế hiện tại và tương lai của Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN?

Từ tinh thần phấn đấu không mệt mỏi của tập thể cán bộ và sinh viên toàn trường, Trường ĐHCN đã có một số thành tựu mà điển hình là:

(1) Phương châm "*phát huy thế mạnh về khoa học cơ bản của ĐHQGHN để phát triển các ngành công nghệ trọng điểm*" cộng hưởng với hoạt động "*bảo đảm kết hợp giữa viện nghiên cứu và trường đại học, gắn nghiên cứu - triển khai với sản xuất - kinh doanh*"<sup>2</sup> được GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu khởi động đã có thành công đáng ghi nhận. Trường ĐHCN đã có vị thế trong hệ thống các trường đại học công nghệ ở Việt Nam.

---

<sup>2</sup> Nghị quyết TW2 khóa VIII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

(2) Nhà trường đã có vị thế quốc tế để tự tin hội nhập về đào tạo và khoa học-công nghệ, đặc trưng *bồi dưỡng nhân tài* của Trường ĐHCN ngày càng thêm đậm nét. Mục tiêu sinh viên tốt nghiệp "*đến đâu cũng làm việc được, trong lẫn ngoài nước mà không cần qua đào tạo lại*"<sup>3</sup> đang dần được hiện thực hóa. Công bố khoa học quốc tế, hội thảo khoa học quốc tế phối hợp tổ chức ngày càng tăng về số lượng và chất lượng.

Trong diễn văn khai giảng năm học 2004-2005, GS.VS. Nguyễn Văn Huệ đề cập tới việc Trường ĐHCN cần học hỏi các trường đại học công nghệ đàn anh trong nước để tiến nhanh, tiến kịp để sánh vai cùng các trường đại học đó trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Tới thời điểm hiện nay, Trường ĐHCN thực sự được ghi nhận là một trường đại học “tốp trên” trong lĩnh vực công nghệ của đất nước. Tuy nhiên, chỉ với 5 năm hình thành và phát triển, lại chông chát khó khăn, đặc biệt là thiếu thốn về đội ngũ cán bộ khoa học, thiếu thốn về cơ sở vật chất (đặc biệt là sự thiếu thốn về mặt bằng), Trường ĐHCN luôn phải kiên trì sáng tạo và độc đáo để xây dựng các nền tảng bền vững của một trường đại học nghiên cứu tiên tiến sánh vai cùng các trường đại học công nghệ tiên tiến trong khu vực.

5/ Suốt trong những năm tháng gắn bó với mái trường này, kỷ niệm nào khiến thầy nhớ nhất?

Từ một người học trò, cần mẫn phấn đấu trở thành một người thầy giáo, tôi đã gắn bó với mái trường này gần 40 năm, vì vậy, kỷ niệm về mái trường đã rất nhiều và ngày càng được bồi đắp thêm. Mỗi kỷ niệm có nét đáng nhớ riêng và vì vậy rất khó khăn khi chọn ra kỷ niệm nào khiến mình nhớ nhất. Điều tôi muốn nói tới đây không hẳn là một kỷ niệm song lại đậm nét trong tôi vì nó phản ánh truyền thống giáo dục của người Việt Nam chúng ta.

Thành công đáng kể nhất của người thầy chính là thành công của các lớp học trò mà mình góp phần đào tạo. Chúng tôi rất tự hào vì đội ngũ sinh viên của mình ngày càng có nhiều người đạt được thành công trong khoa học và công nghệ, cùng với mình dẫn dắt lớp sinh viên kế tiếp. Hàng năm vào dịp Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, tôi nhận được hàng chục e-mail của sinh viên cũ từ mọi miền trong nước và trên thế giới chúc mừng. Nhiều em đã trở thành cán bộ chủ chốt tại cơ quan công tác, nhiều em đã trở thành TSKH, TS với rất nhiều công bố quốc tế có giá trị. Dù thư trả lời tôi viết các em rất ngắn gọn song chứa đựng một niềm vui và tự hào rất lớn về sinh viên cũ của

---

<sup>3</sup> Ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại buổi làm việc với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/4/2007.

mình, về việc mình là một người được các em nhớ tới. Tôi luôn tâm niệm rằng mình phải sống và làm việc để các em học sinh cũ vẫn luôn nhớ tới mình và có thêm nhiều em học sinh mới nhớ tới người thầy như tôi.

6/ Trong dịp kỷ niệm 10 năm ngày truyền thống Nhà trường này, thầy có thông điệp gì muốn gửi gắm tới các cấp lãnh đạo ĐHQGHN, lãnh đạo Trường ĐH Công nghệ và cả các em sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh?

Trong sinh hoạt chính trị học tập Nghị quyết Trung ương năm Khoá X, tôi đã phát biểu một số ý kiến đề nghị. Thứ nhất, ĐHQGHN cần sáng tạo trong vận dụng thực hiện nghị quyết để trở thành một trung tâm đại học thực hiện mẫu mực Nghị quyết về công tác trí thức của Trung ương Đảng. Thứ hai, các đồng chí lãnh đạo ĐHQGHN đã quan tâm tới các đơn vị song tôi mong muốn các đồng chí "*luôn luôn lắng nghe, luôn luôn thấu hiểu*" các đơn vị hơn nữa vì thành công của từng đơn vị cũng chính là thành công chung của ĐHQGHN. Đóng góp Dự thảo Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2009-2020 (phiên bản 14), tôi có đề nghị (1) *quan tâm khai thác, phát huy bản sắc truyền thống của dân tộc Việt Nam vào quá trình đẩy mạnh tốc độ hội nhập quốc tế;* (2) *khẳng định sự có mặt của hai đại học quốc gia (ĐHQG Hà Nội, ĐHQG T Hồ Chí Minh) trong 5 trường đại học Việt Nam được xếp hạng trong số 50 đại học hàng đầu của khu vực ASEAN.* Tôi cũng muốn gửi gắm hai đề nghị trên tới lãnh đạo ĐHQGHN.

Trường ĐHCN chúng ta nhận được niềm kỳ vọng và sự tin tưởng rất lớn của Chính phủ về một mô hình đại học nghiên cứu tiên tiến và điều đó được thể hiện rõ ràng trong Quyết định 92/2004/QĐ-TTg thành lập trường. Thầy Nguyễn Văn Hiệu rất tự hào khi nói với chúng tôi đại ý là trong các trường đại học Việt Nam chỉ duy nhất có Trường ĐHCN thuộc ĐHQGHNH có cụm từ "*bồi dưỡng nhân tài*" trong quyết định thành lập. Đây là điểm rất đặc thù của trường ta khi tham khảo nội dung 89 quyết định thành lập trường đại học ở Việt Nam trong giai đoạn 1994-2009 được công bố trên trang tin điện tử Chính phủ. Để đáp ứng niềm kỳ vọng và sự tin tưởng của Nhà nước và nhân dân, yếu tố "*sáng tạo và đột phá*" phải được trở thành bản chất của Trường ĐHCN, ĐHQGHN. Bản chất "*sáng tạo và đột phá*" phải được thấm nhuần trong chủ trương, chính sách của Nhà trường, của các đơn vị. Bản chất "*sáng tạo và đột phá*" cần được thi hành trong mọi hoạt động quản lý và phục vụ quản lý, giảng dạy – học tập và khoa học – công nghệ, trong hoạt động cụ thể của mỗi đơn vị, từng cán bộ, từng giảng viên và từng sinh viên.

Xin trân trọng cảm ơn.